TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18/4/2019
Về việc: Ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lê Đình H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Vũ Duy Luân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Sỹ Sơn và ông Ngô Văn Sang

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 314/2018/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh **Lê Đình H**, sinh năm 1986

Đều ĐKHKTT tại: Thôn Đ, xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(*Tại phiên toà có mặt chị Lê Thị H, anh Lê Đình H vắng mặt không có lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Đình H trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/5/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc hòa thuận được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, chị đã chuyển về nhà mẹ đẻ để ở từ đầu năm 2017 và vợ chồng sống ly thân từ đó không ai quan tâm đến ai, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị xin ly hôn anh H để sớm ổn định cuộc sống. Về quan hệ con cái thì vợ chồng chị có 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013, ly hôn chị xin nuôi con chung và không yêu cầu anh H phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản, vợ chồng chị không có tài sản chung, vợ chồng không nợ nần ai, không cho ai vay nợ nên chị cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy xác minh tại gia đình anh Lê Đình H ở thôn Đ xã M, ông Lê Đình C là bố đẻ của anh H trình bày: Giữa chị H và anh Lê Đình H tự nguyện tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã M,

huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/5/2012. Sau đó vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống từ đầu năm 2017 còn anh H thì đi làm nên thỉnh thoảng mới về nhà. Gia đình hai bên đã hòa giải khuyên răn nhưng không có kết quả, chị H làm đơn xin ly hôn được Tòa án giải quyết, gia đình ông đã nhận các văn bản và thông báo cho anh H, vì anh H theo công giáo nên anh không muốn ly hôn nên không lên Tòa án làm việc. Chị H và anh H có 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013, về tài sản thì gia đình không biết được.

Tại biên bản xác minh ngày 22/02/2019 đại diện chính quyền cơ sở thôn Đ và Uỷ ban nhân dân xã M đã báo cáo: Chị Lê Thị H kết hôn với anh Lê Đình H trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, UBND xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/5/2012. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh H sinh sống tại địa phương sau đó có phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị H xin ly hôn. Địa phương có phân tích và hòa giải nhưng không có kết quả, quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật giải quyết để các bên sớm ổn định cuộc sống. Về quan hệ con cái thì vợ chồng anh H có 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013. Về quan hệ tài sản thì địa phương không nắm bắt được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, chị Lê Thị H trong quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Anh Lê Đình H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng anh vắng mặt vì vậy đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt anh H và không nhận xét về việc chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Lê Đình H. Về quan hệ con cái, vợ chồng anh H chị H 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013 đề nghị tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, vê tài sản không đặt ra giải quyết. Về án phí, chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định, các bên có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng, chị Lê Thị H và anh Lê Đình H đều có hộ khẩu thường trú tại xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Chị Lê Thị H có đơn xin ly hôn và trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến khi Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Anh Lê Đình H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần tuy nhiên tại phiên tòa ngày 29/3/2019 anh vắng mặt, Tòa án đã hoãn phiên tòa và thực hiện việc tống đạt quyết định hoãn phiên tòa theo quy định. Đến phiên tòa hôm nay anh H tiếp tục vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Đình H.

Đánh giá các mối quan hệ của hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Lê Đình H thì thấy:

Về hôn nhân, chị Lê Thị H và anh Lê Đình H xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/5/2012 là hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì thấy chị H trình bày là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến chị phải bỏ về nhà mẹ đẻ để ở và hai bên sống ly thân từ đầu năm 2017 không ai quan tâm đến ai. Chị H đã làm đơn xin ly hôn được Tòa án thụ lý và giải quyết, gia đình anh H đã nhận được các văn bản của Tòa án và cam kết giao lại cho anh H nhưng anh H không lên Tòa án tham gia các buổi làm việc và hòa giải nên không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn giữa vợ chồng thể hiện anh không thiện chí và thiết tha gì với việc đoàn tụ với chị H. Chị Lê Thị H nhất quyết xin ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh H theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị H và anh H đã kéo dài từ lâu và đã sống ly thân trong một thời gian dài, đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy căn cứ vào các điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị H ly hôn đối với anh Lê Đình H.

Về quan hệ con cái, vợ chồng Chị H anh H có 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013. Xét thấy con chung đang ở chung cùng chị H và chị H có nguyện vọng tiếp tục nuôi con chung, anh H vắng mặt nên không thể hiện quan điểm của anh, vì vậy cần tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh H được thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung, chị H không yêu cầu anh H phải đóng tiền cấp dưỡng nên không đặt ra giải quyết

Về quan hệ tài sản, chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, anh Lê Đình H vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và giải quyết về tài sản

Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các bên có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Lê Đình H

2. Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Lê Đình H có 01 con chung là Lê Tuấn D, sinh ngày 20/6/2013. Ly hôn, giao con chung cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng, chị Lê Thị H không yêu cầu anh Lê Đình H phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Lê Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001653 ngày 19/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo Bản án: Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Lê Đình H, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã M
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án